

(Vi dụ minh họa)

BÁO CÁO THỐNG KÊ

Kết quả quản lý, xử lý tin báo tố giác tội phạm
Tuần 32 từ ngày 24/7/2014 đến 30/7/2014

Số TT	Hành vi vi phạm bị tố giác	Điều luật	Ngày tiếp nhận		Kết quả giải quyết (ngày giải quyết)				Chưa xử lý	Trong đó: Quá hạn	Ghi chú
			Số cũ kỳ trước	Số mới trong tuần	Khởi tố hình sự	Không khởi tố		Xử lý khác			
						Xử lý H.chính	Không phạm tội				
1	Cố ý gây thương tích	104	12/5/2014						x	x	
2	Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ	202	12/5/2014						x	x	
3	Trộm cắp tài sản	138	12/5/2014		21/7/2014						
4	Đánh bạc	248	13/5/2014			18/7/2014					
5	Trộm cắp tài sản	138	20/5/2014						x	x	
6	Mua bán, vận chuyển, tàng trữ trái phép chất ma túy	194	22/5/2014		18/7/2014						
7	Giết người	93	2/6/2014						x		
8	Cố ý gây thương tích	104	14/6/2014		20/7/2017						
9	Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ	202	3/7/2014			20/7/2014					
10	Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản	140	8/7/2014						x		
11	Tổ chức đánh bạc	249	14/7/2014						x		
12	Cướp giật tài sản	136		17/7/2014	20/7/2014						
13	Chống người thi hành công vụ	257		18/7/2014			22/7/2014				
14	Hiếp dâm	111		20/7/2014				19/7/2014			Chuyển tỉnh
Tổng số		14	11	3	4	2	1	1	6	3	

Người lập biểu

....., ngày 23 tháng 7 năm 2014

VIỆN TRƯỞNG

HƯỚNG DẪN THỐNG KÊ MẪU BÁO CÁO TBTP TUẦN MỚI

1. Thống kê cột **Hành vi vi phạm bị tố giác** và **Điều luật** :

Các đơn vị thống kê theo tội danh được quy định trong BLHS hiện hành, mỗi một tin báo tố giác về tội phạm được ghi trên một hàng riêng có đánh số thứ tự phân biệt. Kể cả các tin báo có cùng tội danh, điều luật cũng thống kê riêng từng tin một (khác với trước đây là thống kê chung các tin báo tố giác tội phạm chung 1 tội danh, điều luật vào chung một hàng)

2. Thống kê **Ngày tiếp nhận** :

Các đơn vị ghi nhận chính xác ngày tiếp nhận đối với từng tin báo, tố giác về tội phạm (chú ý định dạng ngày tháng của cột này là ngày/tháng/năm). Các tin báo được sắp xếp theo thứ tự từ trên xuống theo đúng thứ tự thời gian tiếp nhận các tin báo đó, riêng các tin báo mới tiếp nhận trong tuần thì ghi vào cột **Số mới trong tuần** để phân biệt với các tin báo cũ từ kỳ trước.

3. Thống kê **Kết quả giải quyết** :

Các đơn vị thống kê kết quả giải quyết các tin báo, tố giác về tội phạm vào từng hình thức giải quyết tương ứng bằng cách ghi nhận ngày/tháng/năm thực hiện hình thức giải quyết đó. Các trường hợp khác thì ghi nhận vào cột **Xử lý khác** và ghi rõ vào phần **Ghi chú**.

4. Thống kê **Chưa xử lý**:

Các tin báo tố giác về tội phạm chưa được xử lý, còn tồn thì các đơn vị đánh dấu "x" vào cột **Chưa xử lý**.

5. Thống kê số tin báo **Quá hạn** :

Cách tính thời hạn giải quyết, xử lý tin báo tố giác về tội phạm căn cứ theo Khoản 2 Điều 103 BLTTHS 2003. Theo đó thời gian tối đa để đơn vị tiếp nhận tin báo tố giác về tội phạm phải xác minh và giải quyết là không quá hai tháng. Các đơn vị căn cứ vào ngày tiếp nhận tin báo đến thời điểm hiện tại (ngày tổng hợp và gửi báo cáo) để đánh dấu "x" vào cột **Quá hạn** đối với các tin báo hiện còn chưa xử lý ở các đơn vị mà đã quá hạn giải quyết theo khoản 2 Điều 103 BLTTHS.

6. Thống kê hàng **Tổng số** :

Các đơn vị đếm số tổng các tin báo tố giác về tội phạm tương ứng với từng cột mục cụ thể và ghi nhận vào hàng **Tổng số**

